|  |  |
| --- | --- |
| **BỘ Y TẾ -------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc ---------------** |
| Số: 3356/QĐ-BYT | *Hà Nội, ngày 28 tháng 8 năm 2023* |

**QUYẾT ĐỊNH**

ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG QUYẾT ĐỊNH SỐ 2089/QĐ-BYT NGÀY 09/5/2023 CỦA BỘ TRƯỞNG BỘ Y TẾ VỀ PHÊ DUYỆT KẾ HOẠCH ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN VÀ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ TRIỂN KHAI ĐỀ ÁN 06 CỦA BỘ Y TẾ NĂM 2023

**BỘ TRƯỞNG BỘ Y TẾ**

*Căn cứ Nghị định số 95/2022/NĐ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế;*

*Căn cứ Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030;*

*Căn cứ Quyết định số 893/QĐ-TTg ngày 25 tháng 6 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan nhà nước;*

*Căn cứ Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15 tháng 6 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030;*

*Căn cứ Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06 tháng 01 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 (Đề án 06);*

*Căn cứ Quyết định số 422/QĐ-TTg ngày 04 tháng 4 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt danh mục dịch vụ công trực tuyến tích hợp, cung cấp trên Cổng dịch vụ công quốc gia năm 2022;*

*Căn cứ Quyết định số 48/QĐ-TTg ngày 03 tháng 02 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình công tác năm 2023 của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ;*

*Căn cứ Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 23 tháng 02 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục đẩy mạnh triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030;*

*Căn cứ Nghị quyết số 157-NQ/BCSĐ ngày 03 tháng 02 năm 2023 của Ban cán sự đảng Bộ Y tế về chuyển đổi số y tế đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;*

*Căn cứ Quyết định số 5316/QĐ-BYT ngày 22 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành Chương trình chuyển đổi số y tế đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;*

*Căn cứ Quyết định số 5969/QĐ-BYT ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế phê duyệt Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin của Bộ Y tế giai đoạn 2021-2025;*

*Căn cứ Quyết định số Quyết định số 2955/QĐ-BYT ngày 28 tháng 10 năm 2022 ban hành Kế hoạch thúc đẩy phát triển và sử dụng các nền tảng số y tế thực hiện Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;*

*Căn cứ Quyết định số 2089/QĐ-BYT ngày 09 tháng 5 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế phê duyệt Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin và thực hiện nhiệm vụ triển khai Đề án 06 của Bộ Y tế năm 2023;*

*Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Khoa học công nghệ và Đào tạo.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Điều chỉnh, bổ sung Quyết định số 2089/QĐ-BYT ngày 09 tháng 5 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế về phê duyệt Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin và thực hiện nhiệm vụ triển khai Đề án 06 của Bộ Y tế năm 2023, cụ thể như sau:

1. Điều chỉnh, bổ sung khoản 1 mục “III. Nội dung kế hoạch” như sau:

a) “1.1. Xây dựng, trình Chính phủ dự thảo Nghị định quy định quản lý dữ liệu y tế.

- Đơn vị chủ trì: Cục Khoa học công nghệ và Đào tạo.

- Đơn vị vị phối hợp: Vụ Pháp chế, Trung tâm Thông tin y tế Quốc gia và các đơn vị thuộc Bộ Y tế.

- Thời gian hoàn thành: Tháng 11/2023.”

b) “1.2. Xây dựng hướng dẫn về kết nối, chia sẻ dữ liệu y tế.

- Đơn vị chủ trì: Trung tâm Thông tin y tế Quốc gia.

- Đơn vị phối hợp: Các đơn vị thuộc Bộ Y tế.

- Thời gian hoàn thành: Tháng 12/2023.”

c) “1.3. Nghiên cứu, rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung các quy định của pháp luật để sử dụng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ thực hiện các thủ tục hành chính trực tuyến và phát triển kinh tế - xã hội.

- Đơn vị chủ trì: Các đơn vị thuộc Bộ Y tế.

- Đơn vị phối hợp: Trung tâm Thông tin y tế Quốc gia.

- Thời gian hoàn thành: Tháng 12/2023.”

d) “1.4. Rà soát, tái cấu trúc quy trình cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính của Bộ Y tế.

- Đơn vị chủ trì: Các đơn vị thuộc Bộ Y tế.

- Đơn vị phối hợp: Trung tâm Thông tin y tế Quốc gia.

- Thời gian hoàn thành: Tháng 12/2023.”

đ) Điều chỉnh thời gian hoàn thành điểm 1.5:

Thời gian hoàn thành: Tháng 12/2023.”

e) Điều chỉnh thời gian hoàn thành điểm 1.6:

Thời gian hoàn thành: Tháng 12/2023.”

g) “1.7. Tổ chức hướng dẫn các cơ sở khám, chữa bệnh triển khai thanh toán viện phí không dùng tiền mặt, đảm bảo đúng quy định của pháp luật và đảm bảo an toàn thông tin, tính riêng tư thông tin, dữ liệu bệnh nhân khi thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt.

- Đơn vị chủ trì: Trung tâm Thông tin y tế Quốc gia.

- Đơn vị phối hợp: Vụ Kế hoạch - Tài chính; Cục Quản lý khám, chữa bệnh; Cục Khoa học công nghệ và Đào tạo.

- Thời gian hoàn thành: Tháng 12/2023.”

h) ”1.9. Tổ chức thống kê, cập nhật thông tin, dữ liệu về y, bác sỹ, bệnh viện, trạm y tế, nhà thuốc, giường bệnh, trang thiết bị y tế,... để phục vụ công tác quản lý nhà nước, đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật

- Đơn vị chủ trì: Các đơn vị thuộc Bộ Y tế.

- Đơn vị phối hợp: Trung tâm Thông tin y tế Quốc gia.

- Thời gian hoàn thành: Tháng 12/2023.”

i) Điều chỉnh thời gian hoàn thành điểm 1.12:

Thời gian hoàn thành: Tháng 12/2023.”

k) Điều chỉnh thời gian hoàn thành điểm 1.13:

Thời gian hoàn thành: Tháng 12/2023.”

2. Bổ sung khoản 2 mục “III. Nội dung kế hoạch”:

“a) Dự án xây dựng nền tảng số ngành y tế

- Mục tiêu: Xây dựng các Nền tảng số y tế nhằm thúc đẩy việc số hóa thông tin chăm sóc, bảo vệ sức khỏe nhân dân, thông tin khám bệnh, chữa bệnh, kết nối với Cơ sở dữ liệu Quốc gia về Dân cư để hình thành kho dữ liệu quốc gia về y tế, phục vụ chuyển đổi số ngành y tế.

- Quy mô: Các hạng mục đầu tư chính là đầu tư xây dựng các nền tảng số y tế kết nối cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và thúc đẩy dịch vụ y tế trên môi trường mạng sử dụng tài khoản định danh điện tử VneID, bao gồm: (1) Xây dựng và triển khai Nền tảng Hồ sơ sức khỏe điện tử; (2) Xây dựng và triển khai Nền tảng Hỗ trợ tư vấn khám chữa bệnh từ xa; (3) Xây dựng và triển khai Nền tảng Trạm y tế xã; (4) Xây dựng và triển khai Nn tảng Quản lý tiêm chủng.

b) Dự án xây dựng hệ thống thông tin phục vụ khai phá dữ liệu y tế

- Mục tiêu: Xây dựng kho dữ liệu về y tế nhằm thu thập, lưu trữ, tổng hợp và phục vụ phân tích dữ liệu y tế, từ đó hình thành kho dữ liệu ngành y tế (kho dữ liệu lớn bao gồm hồ dữ liệu (datalake) và kho dữ liệu chuyên đề (data-warehouse); xây dựng hệ thống thông tin quản lý điều hành và hệ thống thông tin phục vụ việc thu thập dữ liệu từ các nguồn khác nhau để tập trung vào kho dữ liệu tập trung; xây dựng nền tảng hỗ trợ phân tích, xử lý làm sạch dữ liệu để sẵn sàng phục vụ cho các hoạt động khai thác trong các giai đoạn triển khai kế tiếp như đưa ra các mô hình tính toán, dự báo, hỗ trợ ra quyết định phục vụ ngành y tế.

- Quy mô: Các hạng mục đầu tư chính là đầu tư để hình thành cơ sở dữ liệu nguồn lực y tế kết nối với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư theo Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 23 tháng 02 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ, gồm: (1) Xây dựng hệ thống CSDL quản lý định danh, danh mục các sản phẩm thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế; (2) Xây dựng hệ thống thông tin truy xuất nguồn gốc sản phẩm thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế; (3) Xây dựng hệ thống thông tin quản lý tài sản, trang thiết bị, thuốc chữa bệnh, vật tư tiêu hao dùng chung tại các cơ sở y tế; (4) Xây dựng kho dữ liệu chẩn đoán hình ảnh y khoa, kết quả xét nghiệm y khoa, đơn thuốc điện tử, chi trả dịch vụ y tế và kho dữ liệu bệnh án điện tử; (5) Xây dựng hệ thống thông tin quản lý điều hành, khai phá dữ liệu.”

3. Điều chỉnh, bổ sung, thay thế “Phụ lục Danh mục nhiệm vụ/dự án trọng tâm năm 2023” bằng “Phụ lục I. Danh mục nhiệm vụ/dự án trọng tâm năm 2023” kèm theo Quyết định này.

4. Bổ sung “Phụ lục II. Danh mục các nhiệm vụ xây dựng văn bản pháp quy về công nghệ thông tin y tế trọng tâm năm 2023”.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Các nội dung khác của Quyết định số 2089/QĐ-BYT ngày 09/5/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế Phê duyệt Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin và thực hiện nhiệm vụ triển khai Đề án 06 của Bộ Y tế năm 2023 vẫn giữ nguyên hiệu lực thi hành.

**Điều 3.** Các Ông / Bà: Chánh Văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục Khoa học công nghệ và Đào tạo, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính, Giám đốc Trung tâm Thông tin y tế Quốc gia, Thủ trưởng các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ Y tế và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:*** - Như Điều 3; - Phó TTgCP Trần Hồng Hà (để b/c); - Phó TTgCP Trần Lưu Quang (để b/c); - Tổ trưởng Tổ công tác TKĐA 06/CP (để b/c); - Bộ trưởng Bộ Y tế (để b/c); - Các Thứ trưởng Bộ Y tế; - Các Bộ: CA, TTTT, KHĐT, TC; - BHXHVN; - Cổng thông tin điện tử Bộ Y tế; - Lưu: VT, K2ĐT, KH-TC. | **KT. BỘ TRƯỞNG THỨ TRƯỞNG     Trần Văn Thuấn** |

**PHỤ LỤC I**

DANH MỤC NHIỆM VỤ/DỰ ÁN TRỌNG TÂM NĂM 2023  
*(Phê duyệt kèm theo Quyết định số 3356/QĐ-BYT ngày 28 tháng 8 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế)*

*Đơn vị: triệu đồng.*

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Tên nhiệm vụ/dự án** | **Căn cứ pháp lý** | **Đơn vị chủ trì** | **Đơn vị phối hợp** | **Hình thức** | **Kinh phí phân bổ dự kiến theo năm** | | |
| **2023** | **2024** | **2025** |
| **I** | **CÁC NHIỆM VỤ THỰC HIỆN ĐỀ ÁN 06 CỦA BỘ Y TẾ** | | | | | | | |
| **1.1** | **Các dự án sử dụng nguồn vốn đầu tư công** | | | | | | | |
| 1 | Dự án xây dựng hệ thống thông tin phục vụ khai phá dữ liệu y tế | - Quyết định số 06/QĐ- TTg ngày 06/01/2022  - Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 23/02/2023 | Trung tâm Thông tin y tế Quốc gia | Các Vụ, Cục, đơn vị liên quan | Đầu tư | 2.000 | 107.000 | 108.000 |
| 2 | Dự án Xây dựng nền tảng số ngành y tế | - Quyết định số 06/QĐ- TTg ngày 06 tháng 01 năm 2022  - Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 23 tháng 02 năm 2023  - Quyết định số 411/QĐ-TTg ngày 31/3/2022 | Trung tâm Thông tin y tế Quốc gia | Các Vụ, Cục | Đầu tư | 1.000 | 67.000 | 130.000 |
| **1.2** | **Các hoạt động/nhiệm vụ/dự án/kế hoạch thuê dịch vụ công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn sự nghiệp** | | | | | | | |
| 1 | Nâng cấp hạ tầng lưu trữ dữ liệu và bảo đảm đáp ứng an toàn thông tin mạng cấp độ 3 của Trung tâm dữ liệu thuộc Trung tâm Thông tin y tế Quốc gia | Quyết định số 3084/QĐ-BYT ngày 14/11/2022 phê duyệt Đề cương và dự toán chi tiết | Trung tâm Thông tin y tế Quốc gia |  | Đầu tư | 12.417 |  |  |
| 2 | Thuê dịch vụ xây dựng hệ thống quốc gia quản lý hành nghề khám bệnh, chữa bệnh | Tờ trình số 1030/TTr- KCB ngày 25/08/2021 | Cục Quản lý Khám, chữa bệnh |  | Thuê dịch vụ (năm 2023 chuẩn bị thuê dịch vụ) | 400 | 8.000 |  |
| 3 | Thuê dịch vụ công nghệ thông tin triển khai 06 dịch vụ công trực tuyến tại Cục Quản lý Dược | Phê duyệt tại Quyết định số 5534/QĐ-BYT ngày 30/12/2020 | Cục Quản lý Dược |  | Thuê dịch vụ | 961 | 1.676 | 1.676 |
| 4 | Thuê dịch vụ công nghệ thông tin “Hệ thống 09 Dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 lĩnh vực an toàn thực phẩm” | Phê duyệt tại Quyết định số 5733/QĐ-BYT ngày 31/12/2020 | Cục An toàn thực phẩm |  | Thuê dịch vụ (năm 2023 thuê tư vấn điều chỉnh Kế hoạch thuê) | 98 |  |  |
| 5 | Hệ thống thông tin quản lý khám, chữa bệnh y dược cổ truyền kết nối sổ sức khỏe điện tử | Thực hiện nhiệm vụ Đề án 06 | Bệnh viện Y Dược cổ truyền Trung ương |  | Đầu tư |  | 5.139 |  |
| 6 | Xây dựng cơ sở dữ liệu Nguyên nhân tử vong và Tóm tắt thông tin người bệnh ra viện. | Thông tư 24/2020/TT- BYT ngày 28/12/2020 và Luật Khám bệnh, chữa bệnh năm 2023. | Cục Quản lý khám bệnh, chữa bệnh |  | Năm 2023 chuẩn bị đầu tư/thuê dịch vụ | 200 |  |  |
| 7 | Xây dựng Kho dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính Bộ Y tế | - Quyết định số 2914/QĐ-BYT ngày 24/10/2022 phê duyệt Đề cương và dự toán chi tiết  - Quyết định số 1304/QĐ-BYT ngày 09/3/2023 | Trung tâm Thông tin Y tế Quốc gia |  | Đầu tư | 2.500 |  |  |
| 8 | Xây dựng Cơ sở dữ liệu về hỗ trợ sinh sản | Phê duyệt tại Quyết định số 3974/QĐ-BYT ngày 30/8/2019 | Trung tâm Thông tin y tế Quốc gia | Vụ Sức khỏe Bà mẹ -Trẻ em | Đầu tư (năm 2023 chuẩn bị đầu tư) | 150 | 10.000 |  |
| **II** | **NHIỆM VỤ ĐẢM BẢO HẠ TẦNG, AN TOÀN THÔNG TIN VÀ ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN TẠI BỘ Y TẾ SỬ DỤNG NGUỒN VỐN SỰ NGHIỆP** | | | | | | | |
| 1 | Nâng cấp, hiện đại hóa hạ tầng công nghệ thông tin cơ quan Bộ Y tế | Phê duyệt điều chỉnh chủ trương theo Quyết định số 2152/QĐ-BYT ngày 04/8/2022 | Văn phòng Bộ | Trung tâm Thông tin y tế Quốc gia | Đầu tư (năm 2023 chuẩn bị đầu tư) | 200 | 10.200 |  |
| 2 | Xây dựng hệ thống thông tin báo cáo của Bộ Y tế | - Quyết định số 27/QĐ- UBQGCDS ngày 15/03/2022  - Phê duyệt tại Quyết định số 2344/QĐ-BYT ngày 30/5/2023 | Trung tâm Thông tin y tế Quốc gia | Các đơn vị thuộc Bộ Y tế | Đầu tư |  | 5.120 |  |
| 3 | Xây dựng cơ sở dữ liệu mã định danh y tế và mã danh mục chuyên ngành | Phê duyệt tại Quyết định số 2987/QĐ-BYT ngày 02/11/2022 | Trung tâm Thông tin y tế Quốc gia |  | Đầu tư |  | 1.619 |  |
| 4 | Thuê lưu trữ dữ liệu từ một số hệ thống thông tin quy mô ngành | Phê duyệt tại Quyết định số 1089/QĐ-BYT ngày 27/02/2023. | Trung tâm Thông tin y tế Quốc gia |  | Thuê dịch vụ |  | 4.867 |  |
| 5 | Nâng cấp phần mềm hệ thống thông tin quản lý chuyên ngành Dân số - Kế hoạch hóa gia đình | Nhiệm vụ chuyển tiếp của Kế hoạch năm 2022 | Tổng cục Dân số |  | Đầu tư |  | 3.000 |  |
| 6 | Nâng cấp cổng thông tin điện tử kê khai, công khai giá trang thiết bị y tế | Phê duyệt tại Quyết định số 2912/QĐ-BYT ngày 24/10/2022 | Trung tâm Thông tin y tế Quốc gia | Cục Cơ sở hạ tầng và Thiết bị y tế | Đầu tư |  | 1.530 |  |
| 7 | Mua sắm phần mềm giám sát, kiểm tra tài khoản sử dụng và khai thác cơ sở dữ liệu của các hệ thống thông tin do Bộ Y tế là cơ quan chủ quản. | Nhiệm vụ chuyển tiếp của Kế hoạch năm 2022 | Trung tâm Thông tin y tế Quốc gia |  | Đầu tư |  | 1.913 |  |
| 8 | Thuê dịch vụ Trung tâm giám sát An toàn thông tin mạng (SOC) đối với các hệ thống thông tin Bộ Y tế là cơ quan chủ quản | Quyết định phê duyệt số 1739/QĐ-BYT ngày 07/4/2023 | Trung tâm Thông tin y tế Quốc gia |  | Thuê dịch vụ |  | 5.670 | 5.670 |
| 9 | Nâng cấp cổng thông tin điện tử Bộ Y tế | - Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/06/2022  - Nhiệm vụ chuyển tiếp của Kế hoạch năm 2022 | Văn phòng Bộ |  | Đầu tư | 100 |  |  |
| 10 | Triển khai Hệ thống quản lý mã nguồn các phần mềm | Phê duyệt tại Quyết định số 3048/QĐ-BYT ngày 10/11/2022 | Trung tâm Thông tin y tế Quốc gia |  | Đầu tư | 423 |  |  |
| 11 | Nâng cấp và bảo trì hệ thống thực hiện Cơ chế một cửa Quốc gia Bộ Y tế | Nghị định số 98/2021/NĐ-CP và Nghị định số 07/2023/NĐ-CP | Trung tâm Thông tin y tế Quốc gia |  | Đầu tư | 200 | 6.000 |  |
| 12 | Bảo trì hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính Bộ Y tế |  | Trung tâm Thông tin y tế Quốc gia | Các đơn vị thuộc Bộ Y tế | Thuê dịch vụ | 800 | 3.300 |  |
| 13 | Thuê máy chủ duy trì hoạt động phần mềm HMED và sao lưu dữ liệu |  | Cục Phòng chống HIV/AIDS |  | Thuê dịch vụ |  | 450 | 450 |
| 14 | Xây dựng hệ thống thông tin quản lý nhân lực y tế | Quyết định số 893/QĐ-TTg ngày 25/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ | Trung tâm Thông tin y tế Quốc gia |  | Đầu tư |  | 9.000 |  |
| 15 | Thiết lập phòng thí nghiệm khoa học dữ liệu phục vụ khai thác dữ liệu ngành y tế | Nhiệm vụ chuyển tiếp của Kế hoạch năm 2022 | Trường Đại học Y tế công cộng |  | Chuẩn bị đầu tư/Thuê dịch vụ |  | 200 |  |
| 16 | Xây dựng hệ thống quản lý kiểm soát tài sản, thu nhập cho đối tượng có nghĩa vụ kê khai tài sản và Xây dựng hệ thống quản lý việc thực hiện kết luận thanh tra | Nhiệm vụ chuyển tiếp của Kế hoạch năm 2022 | Trung tâm Thông tin y tế Quốc gia | Thanh tra Bộ | Đầu tư (năm 2023 chuẩn bị đầu tư) | 280 | 4.370 |  |
| 17 | Xây dựng Nền tảng quản lý, điều hành hệ thống y tế | Quyết định số 828/QĐ- BYT ngày 04/04/2022 của Bộ Y tế phê duyệt Đề án xây dựng Nền tảng quản lý, điều hành hệ thống y tế | Trung tâm Thông tin y tế Quốc gia | Văn phòng Bộ | Đầu tư |  | 5.000 |  |
| 18 | Xây dựng phần mềm Báo cáo thống kê lĩnh vực dược và mỹ phẩm | Thông tư số 25/2021/TT-BYT ngày 13/12/2021 | Trung tâm Thông tin y tế Quốc gia | Cục Quản lý Dược | Đầu tư (năm 2023 chuẩn bị đầu tư) |  | 2.000 |  |
| 19 | Xây dựng trang thông tin điện tử và nâng cấp phần mềm đấu thầu của Trung tâm mua sắm tập trung thuốc quốc gia | Đề xuất của Trung tâm Mua sắm tập trung thuốc quốc gia | Trung tâm Mua sắm tập trung thuốc quốc gia | Trung tâm Thông tin y tế Quốc gia | Đầu tư (năm 2023 chuẩn bị đầu tư) | 100 |  |  |
| 20 | Xây dựng Trang thông tin điện tử Chuyển đổi số ngành y tế | Nhiệm vụ chuyển tiếp của Kế hoạch 2022 | Trung tâm Thông tin y tế Quốc gia |  | Đầu tư | 450 |  |  |
| 21 | Thực hiện số hóa lưu trữ văn bản ngành y tế | Kế hoạch số 1479/KH-BYT ngày 26/9/2021 | Văn phòng Bộ |  | Đầu tư | 1.500 |  |  |
| 22 | Số hóa hồ sơ cán bộ, công chức của Bộ Y tế.hạ tầng | Nhiệm vụ chuyển tiếp của Kế hoạch năm 2022 | Trung tâm Thông tin y tế Quốc gia |  | Đầu tư |  | 1.100 |  |
| 23 | Thuê backup dữ liệu cho trung tâm dữ liệu y tế nhằm dự phòng phục hồi dữ liệu ngay tức thì khi hệ thống trục trặc, tác động từ bên ngoài không mong muốn theo quy định phải có backup dự phòng cách trung tâm tối thiểu 30 km | Đảm bảo an toàn thông tin theo quy định của Nghị định số 85/2016/NĐ-CP | Trung tâm Thông tin y tế Quốc gia |  | Thuê dịch vụ | 1.200 | 1.800 | 1.800 |
| 24 | Diễn tập thực chiến an toàn thông tin mạng hàng năm theo quy định của Chính phủ, Bộ Thông tin và Truyền thông | Đảm bảo an toàn thông tin theo quy định của Nghị định số 85/2016/NĐ-CP | Trung tâm Thông tin y tế Quốc gia |  | Thuê dịch vụ | 600 | 800 | 800 |
| 25 | Đào tạo, tập huấn nâng cao nhận thức về an toàn an ninh mạng thông tin y tế, thuê chuyên gia tham gia vào đội ứng cứu sự cố, an toàn, an ninh mạng do Bộ Y tế là cơ quan chủ quản | Đảm bảo an toàn thông tin theo quy định của Nghị định số 85/2016/NĐ-CP | Trung tâm Thông tin y tế Quốc gia |  | Thuê dịch vụ | 1.000 | 1.000 | 1.000 |
| 26 | Xây dựng phần mềm niêm yết giá thiết bị y tế | Nghị định số 07/2023/NĐ-CP ngày 03/03/2023 | Trung tâm Thông tin y tế Quốc gia | Cục Cơ sở hạ tầng và Thiết bị y tế | Đầu tư (năm 2023 chuẩn bị đầu tư) | 60 | 700 |  |
| 27 | Khảo sát hiện trạng các nền tảng, hệ thống thông tin y tế và nhu cầu chia sẻ dữ liệu y tế | Phục vụ cho công tác xây dựng Nghị định quy định quản lý dữ liệu y tế | Cục Khoa học công nghệ và Đào tạo | Các Vụ, Cục, đơn vị liên quan | Đầu tư | 200 |  |  |
| **TỔNG CỘNG** | | | | | | **26.839** | **233.971** | **249.396** |

*Ghi chú:*

*- Tên nhiệm vụ, dự án có thể được điều chỉnh phù hợp với thực tế theo các Quyết định phê duyệt của Bộ Y tế;*

*- Trung tâm Thông tin y tế Quốc gia thực hiện các nội dung chuẩn bị đầu tư đối với 02 dự án sử dụng vốn đầu tư công; rà soát, báo cáo Lãnh đạo Bộ Y tế để điều chỉnh về chủ đầu tư và thời gian thực hiện các nhiệm vụ/dự án/kế hoạch thuê dịch vụ của Trung tâm quy định tại Kế hoạch này.*

**PHỤ LỤC II**

DANH MỤC NHIỆM VỤ XÂY DỰNG VĂN BẢN PHÁP QUY VỀ CÔNG NGHỆ THÔNG TIN Y TẾ TRỌNG TÂM NĂM 2023  
*(Phê duyệt kèm theo Quyết định số 3356/QĐ-BYT ngày 28 tháng 8 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế)*

*Đơn vị: triệu đồng.*

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Tên nhiệm vụ/dự án** | **Căn cứ pháp lý** | **Đơn vị chủ trì** | **Đơn vị phối hợp** | **Nội dung triển khai** | **Kinh phí dự kiến** |
| 1 | Nghị định quy định về quản lý dữ liệu y tế | Quyết định số 48/QĐ-TTg; | Cục Khoa học công nghệ và Đào tạo | Các Vụ, Cục, đơn vị liên quan | Xây dựng Nghị định của Chính phủ | 60 |
| 2 | Thông tư thay thế Thông tư số 54/2017/TT-BYT ngày 29/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành Bộ tiêu chí ứng dụng công nghệ thông tin tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh | Quyết định số 1429/QĐ-BYT ngày 17/3/2023 | Cục Khoa học công nghệ và Đào tạo | Các Vụ, Cục, đơn vị liên quan | Xây dựng Thông tư của Bộ Y tế | 23 |
| 3 | Thông tư sửa đổi, bổ sung Thông tư số 46/2018/TT-BYT ngày 28/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định hồ sơ bệnh án điện tử | Quyết định số 1429/QĐ-BYT ngày 17/3/2023 | Cục Khoa học công nghệ và Đào tạo | Các Vụ, Cục, đơn vị liên quan | Xây dựng Thông tư của Bộ Y tế | 23 |
| **TỔNG CỘNG** | | | | | | **106** |